

Bản án số: 45/2019/HS-ST

Ngày: 14/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Đào Vi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Cương;
2. Ông Huỳnh Quang Vũ.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Dương Phước An- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/TLST- HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST- HS ngày 25/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Văn Đức T; Tên gọi khác: Rum; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 35/16 L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Võ Văn Th và bà Lê Thị H; Gia đình có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 2; Vợ con: chưa có.

Quá trình nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên, ở với gia đình tại 35/16 L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; học văn hóa đến lớp 10/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 01/12/2014, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính 375.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Ngày 24/11/2015, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Ngày 04/4/2016, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 15/8/2018, Công an Thị trấn Thuận An, Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0005124 với số tiền 1.500.000 đồng vì có hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 07/12/2018, có mặt.

* Bị hại: Anh Huỳnh Văn S, sinh năm 1991; Địa chỉ: 10/128 Mi, phường T, thành phố H, vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Bảo K, sinh năm 1978; Địa chỉ: 143/3 Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 03/11/2018, sau khi uống cà phê tại quán cà phê bên cạnh chùa Từ Đàm (số 1 đường Sư Liễu Quán, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế), Phúc (không rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, không rõ biển số chở Võ Văn Đức T về. Khi đi ngang qua số nhà 329 Đ, phường T, thành phố H thì Phúc phát hiện 01 (một) lồng chim, bên trong có 01 (một) con chim Chào Mào của anh Huỳnh Văn S (sinh năm 1991; trú tại: 10/128 M, phường T, thành phố H) đang treo trên bức tường phía ngoài quán cắt tóc của anh Sửu. Phúc liền nói với Thiện “Có con chim phơi nắng trong nhà, mi vô coi đi để tau đứng ngoài cảnh giới chờ”. Thiện đồng ý xuống xe và đi vào nhà, thấy không có người trông giữ nên lén lút dùng tay lấy lồng chim và đưa xuống đất và chuẩn bị đem ra ngoài thì bị anh Huỳnh Văn S phát hiện, truy hô rồi cùng mọi người bắt giữ Thiện chuyển đến Cơ quan Công an đề nghị giải quyết theo pháp luật. Phúc sau khi thấy Thiện bị bắt đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy theo hướng về cầu Ngự Bình trốn thoát.

* Vật chứng đã thu giữ gồm: 01 (một) lồng chim được làm bằng khung gỗ, nan tre, hình chữ nhật; 01 (một) con chim Chào Mào (Miêu) có màu lông màu đen.

Ngày 06/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: 01 con chim Chào Mào (Miêu cảnh) khoảng 3 mùa, lông màu đen giá trị 2.500.000 đồng; 01 lồng chim làm bằng khung gỗ, nan tre, hình chữ nhật, giá trị: 150.000 đồng. Tổng cộng giá trị chim và lồng là: 2.650.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 03/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lồng chim và chim cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Văn S. Anh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 45/QĐ-KSĐT ngày 29/01/2019 của Viện kiểm nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Võ Văn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn Đức T từ 06 đến 09 tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, Võ Văn Đức T khai nhận, vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 03/11/2018, tại số nhà 329 đường Đ, phường T, thành phố H, Võ Văn Đức T đã lấy trộm của anh Huỳnh Văn S 01 con chim Chào Mào (Miền cảnh) và 01 lồng chim làm bằng khung gỗ, nan tre, hình chữ nhật. Tổng giá trị chiếm đoạt là 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Võ Văn Đức T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do tham lam, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, nay lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và làm gương cho kẻ khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng; Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ nhận định và căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Văn S, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Đức T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/12/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 /2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Văn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV 27 Công an T-T-Huế;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thị Đào Vi

